



Hán dịch: Sa-môn Đàm Ma Già Đà Da Xá

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Tuệ Hải

KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG NGHĨA 01

PHẨM THỨ NHẤT
ĐỨC HẠNH

(Kinh văn từ trang 646 – 663)

Kinh Tam Thiên Phật Danh – 1500

NGHI THỨC KINH VÔ LƯỢNG NGHĨA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

**Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bể khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.**

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)
Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị

đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-
 ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá
 ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra
 sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô
 ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề
 dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị
 sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà
 dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần
 trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta
 bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà
 ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

(Trg 15) SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN

Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên quy mạng sám-hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI:

Đệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhân đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm. Lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết. Mười

phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư-không. Con từ vô thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.

Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chữa bỏ ăn

năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rớt ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thảy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ. Đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo.

Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ:

Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi
A Di Đà Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn
Quy mạng cùng mười phương Phật
Con nay phát nguyện rộng
Thọ trì Kinh Pháp Hoa
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
 Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
 Con nay thấy nghe được thọ trì
 Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
 Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu
 Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
 Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát

Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG NGHĨA PHẨM THỨ NHẤT - ĐỨC HẠNH

(Trang 646 – 663) 3096sa

Chính tôi được nghe: Một thời bảy giờ, đức Phật cùng với chúng đại Tỳ-kheo một vạn hai ngàn người đều hội họp ở trong núi Kỳ Xà Quật, nơi thành Vương Xá.

Các vị Bồ-tát và đại Bồ-tát tám vạn người, cùng với bộ Thiên, bộ Long, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dà.

Các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cũng đều hội họp trong đó. Vua đại Chuyển Luân, vua tiểu

Chuyển Luân, vua Kim Luân, vua Ngân Luân, cùng các vua Luân khác.

Các vị quốc vương, vương tử; các hàng quốc thần, quốc dân, quốc sĩ, quốc nữ; các đại trưởng giả trong nước cùng với họ hàng số đông hàng trăm ngàn muôn, đều cùng nhau tự đi đến chốn Phật, đầu mặt lễ dưới chân, nhiễu trăm nghìn vòng, đốt hương rải hoa và các món cúng dường khác. Khi cúng dường xong thì lui ngồi về một bên.

Các vị Bồ-tát tên là:

Văn Thù Sư Lợi Pháp-vương-tử,

Đại Oai Đức Tạng Pháp-vương-tử,

Vô Ưu Tạng Pháp-vương-tử,
Đại Biện Tạng Pháp-vương-tử;
Bồ-tát Di Lặc, Bồ-tát Đạo Thủ,
Bồ-tát Dược Vương,
Bồ-tát Dược Thượng,
Bồ-tát Hoa Tràng,
Bồ-tát Hoa Quang,
Bồ-tát Đà-la-ni Tự Tại Vương,
Bồ-tát Quán Thế Âm,
Bồ-tát Đại Thế Chí,
Bồ-tát Thường Tinh Tấn,

Bồ-tát Bảo Ấn Thủ,
Bồ-tát Bảo Trượng,
Bồ-tát Việt Tam Giới,
Bồ-tát Tỳ Ma Bạt La,
Bồ-tát Hương Tượng,
Bồ-tát Đại Hương Tượng,
Bồ-tát Sư Tử Hống Vương,
Bồ-tát Sư Tử Du Hý,
Bồ-tát Sư Tử Phấn Tấn,
Bồ-tát Sư Tử Tinh Tấn,
Bồ-tát Dũng Duệ Lực,

Bồ-tát Oai Mãnh Phục,

Bồ-tát Trang Nghiêm,

Bồ-tát Đại Trang Nghiêm, v.v...

Những vị Bồ-tát và đại Bồ-tát tám vạn người cũng đều tề tựu. Các vị Bồ-tát này, ai nấy đều là pháp thân Đại sĩ, đã được thành tựu giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, nơi tâm thiền tịnh lặng lẽ, thường ở trong cảnh chánh định an nhiên điền đạm, không có sợ hãi, là người vô lậu, vô dục, không còn điên đảo loạn tưởng xen lẫn vào được. Tịnh tĩnh lắng trong, chí huyền diệu lằng lằng, giữ chí bất động, hàng trăm nghìn muôn ức kiếp bao nhiêu pháp môn

đều hiện rõ ở trước. Được trí huệ lớn, thông suốt các pháp, phân biệt rõ ràng, tánh, tướng chơn thực, không có vắn dài, tỏ rõ phân minh.

Lại hay biết mọi căn tánh khéo léo, dùng môn tổng trì vô ngại biện tài của chư Phật chuyển xe diệu pháp mà tùy thuận những người năng chuyển. Trước hết, vẩy giọt nước pháp để tưới tắt dục trần; mở cửa Niết-bàn, quạt gió giải thoát trừ mọi nhiệt não nơi đời, được mọi pháp mát mẻ. Thứ lại, ban cho mười hai món nhân duyên rất sâu để gột rửa vô minh, cho đến già, bệnh, chết, v.v... đốt cháy bập bùng; Những sự khổ não gom góp như ánh sáng mặt trời vừa mới

tụ lại. Pháp Đại thừa Vô Thượng làm cho chúng sanh được thấm nhuần; những nơi có thiện căn thì đều gieo hạt giống tốt ở khắp các ruộng công đức và đều khiến cho phát khởi mầm mống Bồ-đề.

Lấy trí huệ làm ngày tháng, lấy phương tiện làm thời tiết mà giúp cho sự nghiệp Đại thừa thêm lớn, khiến cho ai nấy chóng thành ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Thường trụ yên vui ở chốn vi diệu chơn thật, dùng vô lượng đại bi cứu khổ chúng sanh.

Những chúng sanh đó là người chơn thiện tri thức; những chúng sanh đó là ruộng phước tốt lớn; những chúng sanh

đó là bậc thầy không phải cầu thỉnh; những chúng sanh đó là chốn vui vẻ yên ổn, là nơi cứu độ, là nơi giúp đỡ, và là nơi nương tựa lớn. Nơi nơi đều vì chúng sanh làm đại lương đạo, làm đạo sư, làm đại đạo sư; hay làm nhãn mục cho những chúng sanh mù lòa; hay làm tai, mũi, lưỡi cho những người câm, ngọng, điếc. Những người mọi căn hư thiếu thì đều khiến cho được đầy đủ.

Làm đại chánh niệm cho những kẻ điên cuồng hoang loạn; làm thuyền trưởng và đại thuyền trưởng vận tải chúng sanh qua bể khổ sanh tử đến bờ Niết-bàn; làm bậc Y vương và đại Y vương phân biệt từng bệnh tướng, hiểu rõ tánh

được, tùy bệnh cho thuốc, khiến cho chúng sanh thích uống; là bậc Điều ngự và đại Điều ngự, không làm mọi việc buông lung.

Ví như người quản tượng, hay điều phục khéo léo những loài voi mà không ai điều phục nổi; làm sư tử mạnh mẽ có oai đức điều phục những loài thú khác mà không nát hoại; làm Du Hý Bồ-tát dùng các pháp Ba-la-mật ở chốn đức Như Lai kiên cố bất động, an trụ vào nguyện lực rộng tịnh cõi Phật, chẳng bao lâu được thành ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các vị Bồ-tát và đại Bồ-tát đó, đều có công đức bất khả tư nghì như thế.

Các vị Tỳ-kheo ở trong pháp hội này tên là:

**Đại trí Xá Lợi Phất, Thần thông Mục Kiền Liên,
Tuệ mạng Tu Bồ-đề, Ma-ha Ca Chiên Diên,
Di Đà-la-ni Tử, Phú Lô Na,
A Nhã Kiều Trần Như, Thiên nhãn A Na Luật,
Trì luật Ưu Ba Li, Thị giả là ông A Nan,
Phật tử La Vân Ưu Ba Nan Đà, Ly Bà Đa,
Kiếp Tân Na, Bạc Câu La,
A Chu Đà Sa Già Đà, Đầu đà Đại Ca Diếp,
Ưu Lô Tần Loa Ca Diếp,
Già Da Ca Diếp, Na Đề Ca Diếp.**

Những vị Tỳ-kheo như thế một muôn hai ngàn người đều là bậc A-la-hán, đã được giải thoát chơn chánh hết mọi kiết sử lậu nghiệp, không còn bị ràng buộc chấp trước.

Bấy giờ ngài Đại Trang Nghiêm Bồ-tát Ma-ha-tát quan sát khắp hết tòa ngời ai nấy đều đã tịnh ý rồi, thì cùng với tám vạn vị Bồ-tát Ma-ha-tát ở trong chúng, đều từ tòa ngời đứng dậy đi đến chỗ Phật, đầu mặt lễ dưới chân Phật, rồi nhiễu trăm nghìn vòng, và đốt hương rải hoa cõi trời, dâng áo cõi trời, tràng anh lạc cõi trời, ngọc vô giá cõi trời, từ trong hư không dần dần rơi xuống bốn phương như mây tụ lại mà dâng cúng đức Phật.

Các thức ăn trời đựng trong bình bát cõi trời, trăm vị thơm ngon cõi trời đều tràn đầy sung mãn. Mỗi khi thấy sắc, ngửi hương thì tự nhiên no đủ. Phướn trời, phan trời, tàn lọng cõi trời, nơi nơi đặt bày nhạc cụ vi diệu cõi trời, và ở chốn đức Phật hòa tấu nhạc trời để dâng cúng.

Liền ở trước Phật quỳ gối chấp tay, ai nấy một lòng đồng thành nói kệ khen ngợi rằng:

Quý hóa thay ! Đại thánh, đại ngộ
Không nhiễm nhơ, không đắm dục trần
Đấng Điều ngự, trời, người, tượng, mã
Giáo đạo đức thơm tỏa khắp nơi

Trí bình thản, lòng lo ngại tĩnh
Ý diệt vong, tâm thức lặng lặng
Tư tưởng niệm, mộng càng dứt hẳn
Các đại ấm, giới, nhập không còn
Thân này chẳng có cũng chẳng không
Chẳng tự, tha, nhân duyên chẳng phải
Chẳng vuông, tròn, cũng không dài, vắn
Chẳng sanh diệt, chẳng phải ra vào
Chẳng tác vi, chẳng tạo chẳng khởi
Chẳng ngồi nằm, chẳng phải ở, đi
Chẳng động chuyển, cũng không nhàn tĩnh

Chẳng tiến, thoái, cũng chẳng an, nguy
Không phải thị, phi, không đắc, thất
Không bỉ, không thử, không tiến, lui
Không xanh, không vàng, không đỏ trắng
Không hồng, không tía, bao màu sắc
Giới, định, huệ, giải tri kiến sanh
Tam minh, lục thông, đạo phẩm phát
Thập lực, từ bi vô úy khởi
Chúng sanh nghiệp tốt nhân duyên sanh
Hiện thân trượng sáu vàng rực rỡ
Đẹp đẽ phương phi chiếu sáng ngời

Tướng đẹp vành trăng ánh mặt trời
Tóc xoáy biếc xanh, đầu nhục kế
Mắt sáng gương trong, mi mấp máy
Lông mày biếc, thẳng miệng, má vuông
Môi, lưỡi đỏ đẹp như quả đỏ
Răng trắng bốn mươi tựa Kha tuyết
Trán rộng mũi thẳng diện tròn đầy
Ngực nêu chữ Vạn ức sư tử
Chân tay mềm mại, đủ nghìn khoáy
Nách, tay liền nhau nắm trong ngoài
Bắp vế, ngón tay dài thon thẳng

**Da dẻ nhỏ mịn, lông xoáy hữu
Gót, gối chẳng hiện âm mã kín
Gân nhỏ, xương lăm tựa ruột hươu
Biểu lý trong suốt sạch lông lông
Nước trong chẳng nhiễm chút bụi trần
Tất cả ngàn ấy bắm hai tướng
Tám mươi vẻ đẹp dường nên thấy
Mà thực không tướng, không sắc tướng
Hết thấy có tướng, mắt đối không
Cái tướng, vô tướng, có tướng thân
Thân tướng chúng sanh, tướng giống nhau**

**Hay khiến chúng sanh vui mừng lễ
Dốc lòng thành kính biểu ân cần
Nhân đó ngã mạn, tự cao hết
Thành tựu sắc thân đẹp như thế
Đệ tử chúng con hơn tám vạn
Cùng nhau cúi đầu đều kính lễ
Đấng diệt tư tưởng, tâm ý thức
Điều ngự, ngựa voi vô trước thánh
Cúi đầu nương về pháp, sắc thân
Giới, định, huệ hợp giải tri kiến
Cúi đầu nương về bao tướng đẹp**

Cúi đầu nương về khó nghĩ bàn
Tiếng sấm phạm âm vang tám hướng
Nhiệm màu thanh tịnh rất sâu xa
Tứ đế, lục độ, mười hai duyên
Tùy thuận chúng sanh tâm chuyển nghiệp
Ai nghe mà chẳng mở tâm ý
Dứt hết ràng buộc khổ sanh tử
Người nghe hoặc được Tu-đà-hoàn
Tư-đà, A-na, A-la-hán
Vô lậu, vô vi ngôi Duyên giác
Vô sanh vô diệt ngôi Bồ-tát

Hoặc được vô lượng Đà-la-ni
Biện tài vô ngại lời khéo léo
Diễn nói kệ màu nhiệm sâu xa
Suối pháp trong thanh thời tắm gội
Hoặc hóa hiện thần túc bay nhảy
Mình ra vào nước, lửa tự do
Tướng như thế, pháp luân như thế
Thanh tịnh vô biên khó nghĩ bàn
Chúng con cùng nhau lại cúi đầu
Quy y vào lúc xe pháp chuyển
Cúi đầu nương về tướng Phạm âm

Cúi đầu nương về Duyên, Đế, Độ
Bao nhiêu kiếp xưa đức Thế Tôn
Cần khổ tu tập các đức hạnh
Vì chúng con, trời, người, long, thần
Và hết thảy các loài chúng sanh
Hay bỏ tất cả việc khó bỏ
Của báu, vợ con và thành, nước...
Với pháp trong ngoài không xén tiếc
Tủy, não, dầu, mắt đều đem cho
Phụng trì tịnh giới của chư Phật
Dù phải mất mạng chẳng hủy thương

Nếu người dao gậy, lại hại thêm
Lời ác nhục mạ đều không giận
Nhiều kiếp ép mình không lười biếng
Đêm ngày nhiếp tâm thường thiền định
Học hết tất cả các đạo pháp
Trí huệ vào sâu căn chúng sanh
Cho nên nay được sức tự tại
Trong pháp tự tại làm vua pháp
Con lại cùng nhau cúi đầu lạy
Đấng hay làm những việc khó làm.

PHẨM THỨ HAI - THUYẾT PHÁP

Bấy giờ ngài Đại Trang Nghiêm Bồ-tát Ma-ha-tát cùng với tám vạn vị Bồ-tát Ma-ha-tát nói bài kệ khen ngợi Phật rồi, đều bạch Phật rằng:

"Bạch đức Thế Tôn ! Hàng Bồ-tát chúng con tám vạn người, nay muốn được ở trong giáo pháp của đức Như Lai, hoặc có chỗ còn phải hỏi han, không hiểu đức Thế Tôn có rủ lòng thương chỉ giáo cho chăng?"

Đức Phật bảo Bồ-tát Đại Trang Nghiêm và tám vạn vị Bồ-tát rằng:

"Hay lắm ! Phải lắm !

Này thiện nam tử ! Các ông khéo biết đúng thời, vậy tha hồ các ông cứ hỏi, Như Lai chẳng bao lâu nữa sẽ vào Niết-bàn. Sau khi vào Niết-bàn rồi, thì đều khiến cho hết thấy ai nấy không còn nghi ngờ gì nữa. Vậy ai muốn hỏi chỗ nào thì nói ngay đi."

Bấy giờ Bồ-tát Đại Trang Nghiêm cùng tám vạn vị Bồ-tát liền đồng thanh bạch Phật rằng:

"Bạch đức Thế Tôn ! Bồ-tát Ma-ha-tát muốn chóng được thành đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì phải tu hành những pháp môn nào? Và những pháp môn nào có

thể khiến cho Bồ-tát Ma-ha-tát chóng được đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác?"

Đức Phật bảo Bồ-tát Đại Trang Nghiêm và tám muôn vị Bồ-tát rằng:

"Nầy thiện nam tử ! Có một pháp môn hay làm cho Bồ-tát Ma-ha-tát chóng được đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu có Bồ-tát nào, học pháp môn đó thì có thể chóng thành được đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác."

"Bạch đức Thế Tôn ! Pháp môn đó tên hiệu là gì? Nghĩa lý ra sao? Bồ-tát phải tu hành như thế nào?"

Đức Phật bảo:

"Nầy thiện nam tử ! Một pháp môn đó tên là Vô Lượng Nghĩa, Bồ-tát nào muốn được tu học Vô Lượng Nghĩa đó, thì phải nên quán sát hết thấy các pháp, từ trước đến nay, tánh tướng nó bản lai rỗng lặng, không lớn, không nhỏ, không sanh, không diệt, không trụ, không động, không tiến, không lui, ví như hư không, không có hai pháp.

Chỉ vì chúng sanh mê chấp lấy cái giả dối, mà cho là cái này, cái kia, là được, là mất, khởi ra tâm niệm chảnh lành, tạo ra mọi điều ác nghiệp, loanh quanh trong sáu ngả, chịu đủ mọi khổ độc, hàng vô lượng ức kiếp, mà không tự biết để tìm lỗi ra.

Bồ-tát Ma-ha-tát, quán sát kỹ lưỡng như thế rồi sanh ra lòng lân mẫn, phát khởi ý đại từ bi, hầu mong cứu vớt. Và lại, thâm nhập vào hết thảy các pháp:

Pháp tướng như thế, pháp sanh như thế;

Pháp tướng như thế, pháp trụ như thế;

Pháp tướng như thế, pháp diệt như thế;

Pháp tướng như thế, pháp diệt như thế;

Pháp tướng như thế, hay sanh ra ác nghiệp;

Pháp tướng như thế, hay sanh ra thiện pháp.

Tướng Trụ, Di, Diệt, kia cũng lại như thế. Bồ-tát quán sát kỹ lưỡng nguồn gốc của bốn tướng như thế, đều biết cả rồi.

Thứ lại quán sát kỹ lưỡng hết thấy các pháp niệm niệm chẳng ngừng luôn luôn sanh diệt. Lại quán sát ngay nơi Sanh, Trụ, Di, Diệt. Quán sát như thế rồi, mà vào mọi căn tánh ham muốn của chúng sanh; vì tánh ham muốn vô lượng, cho nên thuyết pháp cũng vô lượng; vì thuyết pháp vô lượng cho nên nghĩa cũng vô lượng. Mà vô lượng nghĩa đó, do từ một pháp mà sanh một pháp, đó tức là "vô tướng" vậy. Vô tướng như thế, tức là vô tướng mà chẳng tướng, chẳng tướng mà vô tướng, thì mới gọi là "thật tướng" vậy.

Bồ-tát Ma-ha-tát trụ vào tướng chân thật như thế rồi thì từ bi phát khởi rõ ràng chẳng rối. Đối với chúng sanh hay đem

lòng chân thật cứu khổ, khi đã cứu khổ cho rồi lại vì những chúng sanh đó mà nói pháp, khiến cho các chúng sanh được hưởng khoái lạc.

Này thiện nam tử ! Bồ-tát Ma-ha-tát nếu hay tu hành được một pháp môn "Vô Lượng Nghĩa" như thế, thì tất nhiên chóng được thành đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam-mô Vô Lượng Nghĩa Hội Thượng Phật, Bồ-tát.

(3 lần)

(Trg 641)

TÁN HỘ PHÁP

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường với người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,

Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa mầu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô

lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc. Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết: Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHUÔNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

ĐÁNH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

Nam-mô Tỳ Lô Giá Na Phật.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam-mô Tướng Vương Phật.

Nam-mô Vô Phiền Nhiệt Ý Phật.

Nam-mô Tôn Kinh Phật.

Nam-mô Pháp Đài Phật.

Nam-mô Vô Tận Đức Phật.

Nam-mô Vô Ngại Thắng Phật.

Nam-mô Vô Tận Hương Phật.

Nam-mô Tịch Thắng Phật.

Nam-mô Tịch Công Đức Phật.

Nam-mô Đại Thiện Nhât Phật.

Nam-mô Chí Vô Úy Phật.

Nam-mô Kính Tuệ Phật.

Nam-mô Vô Mê Ý Phật.

Nam-mô Mãn Kính Phật.

Nam-mô Thiên Tụ Tại Phật.

Nam-mô Thần Túc Duyệt Phật.

Nam-mô Vô Cái Phật.

Nam-mô Long Quang Phật.

Nam-mô Oai Thần Bộ Phật.

Nam-mô Di Lưu Nhạc Phật.

Nam-mô Kiến Sinh Tử Chúng Tế Phật.

Nam-mô Tàm Quý Diện Phật.

Nam-mô Diễm Sắc Tượng Phật.

Nam-mô Bảo Nhạc Phật.

Nam-mô Tịch Ý Phật.

Nam-mô Nguyệt Tôn Thượng Phật.

Nam-mô Thường Thiên Tư Phật.

Nam-mô Đức Tràng Phật.

Nam-mô Chúng Sinh Trung Tôn Phật.

Nam-mô Vô Úy Hữu Phật.

Nam-mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.

Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát.

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng Đại-thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.